UỶ BAN NHÂN DÂN **HUYỆN XÍN MẦN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 92 /HD-UBND	*Xín Mần, ngày 19 tháng 01 năm 2024*

HƯỚNG DẪN
Thực hiện dự toán thu, chi ngân sách nhà nước nhà nước năm 2024

Căn cứ Thông tư số 76/2023/TT-BTC ngày 29 tháng 12 năm 2023 của Bộ Tài chính quy định về tổ chức thực hiện dự toán năm 2024;

Căn cứ Quyết định số 2456/QĐ-UBND ngày 11 tháng 12 năm 2023 của UBND tỉnh Hà Giang về việc giao dự toán thu, chi ngân sách nhà nước năm 2024;

Căn cứ Nghị quyết số 90/NQ-HĐND ngày 21 tháng 12 năm 2023 của Hội đồng nhân dân huyện về dự toán thu ngân sách nhà nước trên địa bàn, thu, chi ngân sách địa phương năm 2024;

Căn cứ Nghị quyết số 91/NQ-HĐND ngày 21 tháng 12 năm 2023 của Hội đồng nhân dân huyện về phân bổ ngân sách địa phương năm 2024;

Căn cứ Quyết định số 6968/QĐ-UBND ngày 22/12/2023 của UBND huyện Xín Mần về việc giao dự toán thu, chi ngân sách địa phương năm 2024;

Thực hiện Hướng dẫn số 95/HD-UBND ngày 18/01/2024 của UBND tỉnh Hà Giang về việc tổ chức thực hiện dự toán thu Ngân sách nhà nước và chi ngân sách địa phương năm 2024;

Để thực hiện tốt dự toán thu, chi Ngân sách nhà nước năm 2024; UBND huyện Hướng dẫn các cơ quan đơn vị, UBND các xã, thị trấn tổ chức triển khai thực hiện cụ thể như sau:

I. Về thu ngân sách

1. Thực hiện Nghị quyết số 18/2022/NQ-HĐND ngày 14/12/2022 của HĐND tỉnh ban hành quy định phân cấp nguồn thu, nhiệm vụ chi và tỷ lệ phần trăm các khoản thu giữa các cấp ngân sách trên địa bàn tỉnh Hà Giang giai đoạn 2023-2025;

2. Cơ quan Thuế, Hải quan tăng cường theo dõi, kiểm tra, kiểm soát việc kê khai thuế của các tổ chức, cá nhân theo quy định của pháp luật về thuế, việc khai báo tên hàng, mã hàng, thuế suất, trị giá, số lượng,... để phát hiện kịp thời các trường hợp kê khai không đúng, không đủ, gian lận thuế.

Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra thuế, chống thất thu thuế, tập trung đối với các khoản thu từ: Hộ kinh doanh cá thể, xây dựng cơ bản; vận tải hành khách; phí bảo vệ môi trường đối với vật liệu thông thường, san ủi mặt bằng; ngăn chặn các hành vi buôn lậu, gian lận thương mại, sản xuất, kinh doanh hàng giả, trốn thuế, gây thất thu thuế.

Quản lý hoàn thuế giá trị gia tăng theo đúng quy định của pháp luật, điều hành hoàn thuế giá trị gia tăng trong phạm vi dự toán được cấp có thẩm quyền giao.

Hàng quý Chi Cục thuế khu vực thực hiện lập kế hoạch thu ngân sách từng quý chi tiết theo khu vực kinh tế, sắc thuế và đối tượng thu gửi cơ quan Tài chính cùng cấp trước ngày 20 của tháng cuối quý trước và thực hiện các báo cáo đột xuất tháng, quý, năm theo để UBND huyện tổng hợp báo cáo UBND tỉnh và Sở Tài chính theo quy định.

3. UBND các xã, thị trấn, cơ quan, đơn vị triển khai đầy đủ, kịp thời Luật Quản lý, sử dụng tài sản công và các văn bản quy định chi tiết thi hành Luật; Thực hiện Nghị định số 151/2017/NĐ-CP ngày 26/12/2017 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý, sử dụng tài sản công; Nghị quyết số 19/2018/NQ-HĐND ngày 10/7/2018 của HĐND tỉnh Hà Giang về việc ban hành Quy định phân cấp thẩm quyền quyết định việc quản lý, sử dụng tài sản công tại các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc địa phương quản lý trên địa bàn tỉnh Hà Giang. Tổ chức việc rà soát, kiểm tra, đôn đốc thực hiện các phương án sắp xếp lại, xử lý nhà, đất đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt; thực hiện sắp xếp lại, xe ô tô, máy móc, thiết bị bảo đảm theo tiêu chuẩn, định mức sử dụng tài sản công. Đối với các tài sản được tài trợ, cho tặng như: Tài sản máy móc thiết bị, xây mới các trường học do cá nhân, tổ chức tài trợ đề nghị các đơn vị thực hiện xác lập quyền sở hữu toàn dân *(theo quy định tại Nghị định số 29/2018/NĐ-CP ngày 05/3/2018 của Chính phủ).*

4. UBND các xã, thị trấn hàng tháng, quý báo cáo về phòng Tài chính - Kế hoạch để phối hợp tổ thực hiện ghi thu, ghi chi qua NSNN các khoản tài trợ của các tổ chức, cá nhân nước ngoài (Nếu có phát sinh trên địa bàn).

II. Về chi ngân sách

1. Chi đầu tư phát triển

Chủ đầu tư tập trung hoàn thiện thủ tục đầu tư theo quy định gửi KBNN huyện kiểm soát, giải ngân, đẩy nhanh tiến độ giải ngân kế hoạch vốn đầu tư. Đảm bảo giải ngân hết số vốn giao trong năm, không kéo dài thời gian thanh toán sang năm sau.

Đối với số thu tiền sử dụng đất, thu xổ số kiến thiết và các nguồn thu khác gắn với nhiệm vụ chi cụ thể, trong điều hành ngân sách căn cứ dự toán đã được giao và tiến độ thực hiện thu thực tế, trường hợp dự kiến giảm thu so với dự toán, đồng thời ngân sách địa phương không thể bù đắp từ các khoản tăng thu khác thì phải chủ động rà soát, cắt giảm hoặc giãn tiến độ thực hiện các công trình, dự án được bố trí từ nguồn thu này.

Uỷ ban nhân dân các xã, thị trấn, các ban ngành huyện thường xuyên tổ chức kiểm tra, đánh giá tiến độ thực hiện các dự án, công trình; đối với những dự án, công trình thực hiện không đúng tiến độ phải báo cáo kịp thời với cơ quan có thẩm quyền quyết định điều chỉnh để chuyển vốn cho những dự án có tiến độ triển khai nhanh, có khả năng hoàn thành sớm nhưng chưa được bố trí đủ vốn.

2. Thực hiện dự toán chi thường xuyên và quyết toán NSNN

- Tiếp tục thực hiện tiết kiệm triệt để các khoản chi thường xuyên của bộ máy quản lý nhà nước, đơn vị sự nghiệp công; Chủ động rà soát, sắp xếp để cắt

giảm các nhiệm vụ chi chưa thực sự cần thiết, cấp bách; cân đối, bố trí nguồn kinh phí được UBND huyện giao trong dự toán ngân sách năm 2024 tại Quyết định số 6968/QĐ-UBND ngày 22/12/2023 của UBND huyện để xử lý các nhiệm vụ phát sinh tại đơn vị; trong 06 tháng đầu năm 2024 các cơ quan đơn vị không trình UBND huyện cấp bổ sung kinh phí để chi cho các nhiệm vụ phát sinh, khi chưa có chủ trương đồng ý giao bổ sung nhiệm vụ của Thường trực Huyện ủy và UBND huyện, không trình cấp có thẩm quyền phê duyệt các đề án, chương trình, kế hoạch... làm tăng chi NSNN, khi chưa cân đối, bố trí được nguồn lực.

- UBND các xã, thị trấn và các cơ quan đơn vị quản lý sử dụng ngân sách thực hiện chi ngân sách trong phạm vi dự toán ngân sách được giao; cơ quan Phòng Tài chính - Kế hoạch, Kho bạc nhà nước tổ chức điều hành ngân sách trong phạm vi dự toán được duyệt, thực hiện kiểm soát chi chặt chẽ bảo đảm theo đúng mục đích, tiêu chuẩn, định mức, chế độ quy định, trong đó lưu ý:

- Quản lý chặt chẽ các khoản chi ngân sách nhà nước theo đúng dự toán được giao, giải ngân vốn trong phạm vi kế hoạch, các trường hợp ứng trước dự toán thực hiện theo đúng quy định của Luật Ngân sách nhà nước.

- Thực hiện tiết kiệm triệt để các khoản chi thường xuyên; giảm kinh phí tổ chức hội nghị, hội thảo, khánh tiết, đi nghiên cứu, khảo sát ở nước ngoài; thực hiện mua sắm trang thiết bị; chủ động sắp xếp chi thường xuyên, ưu tiên các nhiệm vụ quan trọng, bảo đảm nguồn lực thực hiện các chính sách an sinh xã hội và điều chỉnh tiền lương, không để xảy ra tình trạng nợ lương cán bộ, công chức, viên chức, các khoản chi cho con người và chính sách ASXH.

- Đối với kinh phí sửa chữa, bảo trì, cải tạo, mở rộng cơ sở vật chất từ nguồn chi thường xuyên thực hiện theo Thông tư 65/2021/TT-BTC ngày 29/7/2021 của Bộ Tài chính và Hướng dẫn số 02/HD-STC ngày 10/11/2021 của Sở Tài chính về lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí bảo dưỡng, sửa chữa công trình.

- Uỷ ban nhân dân các xã, thị trấn chủ động trình HĐND cùng cấp cắt giảm, điều chỉnh nhiệm vụ chi thường xuyên nguồn NSNN khi không hoàn thành dự toán thu ngân sách trên địa bàn được huyện giao.

- Phòng Tài chính - Kế hoạch có trách nhiệm: Kiểm tra việc tổ chức thực hiện các chế độ, chính sách của các cơ quan, đơn vị. Trường hợp phát hiện các cấp, đơn vị sử dụng ngân sách không đúng chế độ, chính sách, nhất là các chính sách liên quan đến thực hiện các chính sách an sinh xã hội, xoá đói giảm nghèo,...cần có biện pháp xử lý kịp thời để đảm bảo chính sách, chế độ thực hiện đúng đối tượng và có hiệu quả.

2.1. Đối với UBND các xã, thị trấn tổ chức thực hiện dự toán thu, chi ngân sách nhà nước trên địa bàn và công khai dự toán, quyết toán cụ thể như sau:

- Công khai ngân sách theo quy định Thông tư số 343/2016 ngày 30/12/2016 của Bộ Tài chính Hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách nhà nước:

+ Công khai số liệu dự toán ngân sách xã và kế hoạch hoạt động tài chính khác ở xã trình Hội đồng nhân dân cấp xã thực hiện theo các biểu mẫu đính kèm:

(Biểu mẫu số 103,104,105,106,107)

+ Công khai số liệu dự toán ngân sách xã và kế hoạch hoạt động tài chính khác ở xã đã được Hội đồng nhân dân cấp xã quyết định thực hiện theo các biểu mẫu đính kèm:

(Biểu mẫu số 108,109,110,111,112)

+ Công khai số liệu thực hiện dự toán ngân sách xã, thị trấn (thực hiện theo quý, 06 tháng, 09 tháng văn năm) thực hiện theo các biểu mẫu đính kèm:

(Biểu mẫu số 113, 114, 115)

+ Công khai số liệu quyết toán ngân sách xã và kết quả thực hiện các hoạt động tài chính khác ở xã đã được Hội đồng nhân dân cấp xã phê chuẩn thực hiện theo các biểu mẫu đính kèm:

(Biểu mẫu số 116, 117, 118, 119, 120)

- Đối với phân bổ dự toán ngân sách xã/thị trấn theo Nghị định số 31/2017 ngày 23/3/2017 của Chính phủ kèm theo các mẫu từ biểu 15 đến biểu số 47; các xã, thị trấn xem xét nội dung liên quan đến mẫu biểu nào thì tổng hợp biểu mẫu đó *(Yêu cầu các xã phải ban hành đủ 02 Nghị quyết, Nghị quyết về dự toán thu, chi ngân sách và Nghị quyết về phân bổ ngân sách).*

- Quyết toán thu chi ngân sách các xã, thị trấn hằng năm

+ Báo cáo quyết toán ngân sách xã/thị trấn theo Thông tư 344/2016 ngày 30/12/2016 của Bộ Tài chính quy định về quản lý ngân sách và các hoạt động tài chính khác của xã phường thị trấn tại Điều 13 *(Các mẫu biểu từ 07 đến 13).*

+ Nghị quyết của HĐND xã thị trấn phê chuẩn quyết toán ngân sách hằng năm theo các biểu mẫu quy định tại Nghị định số 31/2017 ngày 23/3/2017 của Chính phủ (*Các biểu mẫu từ 48 đến 64)*.

+ Giao UBND các xã, thị trấn thực Quyết toán ngân sách xã, thị trấn xong trước ngày 20/6 năm hiện hành theo đúng quy định tại điểm b, mục 6, Điều 1 Nghị quyết số 10/2018/NQ-HĐND tỉnh ngày 10/7/2018 của HĐND tỉnh Hà Giang;

- Thời gian phân bổ giao dự toán ngân sách xong trước 31/12 năm hiện hành quy định tại điểm c, mục 5, Điều 1 Nghị quyết số 10/2018/NQ-HĐND tỉnh ngày 10/7/2018 của HĐND tỉnh Hà Giang.

- Thực hiện công khai dự toán ngân sách theo Quy định tại Điều 6 Thông tư số 343/2016 ngày 30/12/2016 của Bộ Tài chính.

2.2. Đối với các cơ quan đơn vị

- Các đơn vị dự toán lưu ý thực hiện công khai ngân sách theo đúng quy định tại Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15/6/2017 và Thông tư số 90/2018/TT-BTC ngày 28/9/2018 của Bộ Tài chính.

- Cấp phát, thanh toán kinh phí: Thực hiện theo Điều 8 Thông tư số 76/2023/TT-BTC ngày 29/12/2023 của Bộ Tài chính về tổ chức thực hiện dự toán NSNN năm 2024.

+ Mức rút số bổ sung cân đối ngân sách từ ngân sách cấp trên cho ngân sách cấp dưới: Được thực hiện theo quy định tại khoản 2 Điều 18 Thông tư số 342/2016/TT-BTC ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Bộ Tài chính. Chi bổ sung cân đối ngân sách từ ngân sách huyện cho ngân sách các đơn vị, các xã, thị trấn, mức rút tối đa hàng tháng không vượt quá 1/12 tổng mức bổ sung ngân sách cả năm; riêng các tháng trong quý I, căn cứ yêu cầu, nhiệm vụ chi của ngân sách địa phương, mức rút dự toán có thể cao hơn, nhưng mức rút 01 tháng không vượt quá 12% dự toán năm và bảo đảm tổng mức rút quý I không vượt quá 30% dự toán năm.

2.3. Điều chỉnh dự toán của đơn vị sử dụng ngân sách:

Thực hiện theo Điều 9 Thông tư số 76/2023/TT-BTC ngày 29/2023 của Bộ Tài chính về tổ chức thực hiện dự toán NSNN năm 2024. Thời gian thực hiện điều chỉnh xong trước ngày 15/11/2024.

2.4. Thực hiện chuyển nguồn sang năm sau

Các cơ quan đơn vị, UBND các xã, thị trấn rà soát, quản lý chặt chẽ các khoản chi chuyển nguồn sang năm sau, chi chuyển nguồn theo đúng quy định tại khoản 3 Điều 64 Luật Ngân sách nhà nước, Điều 43 Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước, Điều 68 Luật Đầu tư công, Điều 48 Nghị định số 40/2020/NĐ-CP ngày 06 tháng 04 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đầu tư công, Điều 28 Nghị định số 99/2021/NĐ-CP ngày 11 tháng 11 năm 2021 của Chính phủ quy định về quản lý, thanh toán, quyết toán dự án sử dụng vốn đầu tư công, Nghị quyết của Quốc hội và các văn bản của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ về điều hành dự toán ngân sách nhà nước năm 2024.

Các khoản tăng thu ngân sách so với dự toán huyện giao các xã, thị trấn thực hiện dành 70% thực hiện chi cải cách tiền lương phần còn lại ưu tiên bổ sung dự phòng ngân sách địa phương để chủ động trong quá trình điều hành ngân sách, nguồn còn lại căn cứ khả năng thực hiện đạt dự toán mới phân bổ cho chi đầu tư. Nếu trong năm kinh phí vượt thu chưa sử dụng hết phải thực hiện chuyển nguồn sang năm sau.

Ngoài các văn bản và mẫu biểu đã được quy định tại hướng dẫn này các cơ quan đơn vị, UBND các xã, thị trấn khi tổ chức thực hiện có thể bổ sung thêm các biểu mẫu theo quy định mà chưa được đề cập tại hướng dẫn này.

Lưu ý: Các cơ quan đơn vị, UBND các xã, thị trấn thực hiện không đúng theo các mẫu biểu hướng dẫn trên, trong quá trình kiểm tra, thanh tra phát hiện sai sót thủ trưởng cơ quan đó phải chịu trách nhiệm trước Thường trực ủy ban nhân dân huyện.

3. Đối với thực hiện vốn sự nghiệp thuộc Chương trình MTQG

- Đối với kinh phí hỗ trợ các dự án có tính tỷ lệ thu hồi theo quy định tại Quyết định số 18/2022/QĐ-UBND ngày 26/8/2022 của UBND tỉnh là chi phí hỗ trợ trực tiếp cho đối tượng được hưởng lợi như: Vật tư, trang thiết bị phục vụ sản xuất, cung ứng dịch vụ, giống cây trồng vật nuôi…các đơn vị phối hợp với phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn triển khai thực hiện thẩm định theo đúng quy định.

- Đối với các Dự án thuộc nguồn vốn sự nghiệp 03 Chương trình MTQG, trong quá trình tổ chức thực hiện nếu tiểu dự án của dự án không thực hiện được đề xuất UBND huyện qua cơ quan thường trực của từng chương trình xem xét điều chỉnh sang tiểu dự án khác cùng dự án đảm bảo nguồn vốn của từng dự án không thay đổi so với dự toán tỉnh giao.

Trong quá trình triển khai thực hiện có khó khăn, vướng mắc các cơ quan đơn vị, UBND các xã, thị trấn phản hồi gửi bằng văn bản qua phòng Tài chính - Kế hoạch tổng hợp để báo cáo Thường trực UBND huyện xem xét, cho ý kiến chỉ đạo./.

Nơi nhận:
- TTr. Huyện uỷ;
- TTr. HĐND huyện;
- CT, các PCT UBND huyện;
- LĐ VP + CV khối;
- Các cơ quan đơn vị;
- Chi Cục thuế khu vực;
- Chi Cục hải quan;
- UBND các xã, thị trấn;
- Lưu: VT.

CHỦ TỊCH

Nguyễn Tiến Hùng